TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 09-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ton.

2. Ông Nguyễn Hồng Vân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh N, sinh ngày 21/5/1998; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 261/TĐ, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Trần Thị Ngọc H; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Có 01 anh sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06 /QĐ-TA ngày ngày 05 tháng 02 năm 2024

của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri thời hạn là 18 tháng kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2024). Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Văn T, sinh năm 1964; (Có mặt).

Địa chỉ: Số 261/TĐ, ấp T, xã T, huyện Ba T, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:*

1. Trần Thanh Trung, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 235/TH, ấp T, xã Tân T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Tô Văn So, sinh năm 1960; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 238/TH, ấp T, xã Tân T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh N – sinh năm 1998 cư ngụ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 25/12/2023, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Huỳnh Thanh N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm soát 71B4-598.05 (xe mượn của cha ruột Huỳnh Văn T – sinh năm 1964) đến xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre mua 1.000.000đ ma túy của một đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), T đưa cho N một hộp kim loại có dòng chữ "Mentos" bên trong có chứa ma túy. N trả tiền cho T rồi bỏ hộp kim loại có chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe mô tô một mình đến khu vực đường hẻm thuộc ấp Tân Hòa, xã Tân Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng và Công an xã Tân Thủy bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 06 (sáu) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy có kích thước 03cm x 0,5cm; 01 (một) túi ni long màu trắng được hàn kín bốn phía bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy có kích thước 03cm x 2,5cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01, chưa xử lý.

- 01 (một) hộp kim loại có dòng chữ "Mentos" có kích thước 8,5cm x 04cm x 01cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02, chưa xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO A17K màu vàng nhạt, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03, chưa xử lý.

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 71B4-598.05. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu là Huỳnh Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 992/2023/KL-KTHS ngày 26/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) đoạn ống hút nhựa và 01 (một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,7628 gam. Hoàn lại Đồn Biên phòng Hàm Luông - Bộ đội Biên phòng tỉnh Bến Tre mẫu vật ký hiệu T01 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 1,6187 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSBT ngày 13/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì số 992/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Phan Trung Trực, Huỳnh Thanh N đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm.

+ 01 hộp kim loại có dòng chữ "Mentos" có kích thước 8,5cm x 4cm x 1cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02 do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K của Huỳnh Thanh Nhân được niêm phong trong phong bì có ký hiệu Đ01, trên phong bì có chữ ký tên và ghi họ tên của Nguyễn Văn Thuấn, Đoàn Quốc Khánh, Huỳnh Thanh N và Đinh Duy Thanh là công cụ dùng vào việc phạm tội

- Ghi nhận CQĐT đã xử lý giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 71B4-598.05 cho ông Huỳnh Văn T do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi mua trái phép chất ma túy về cất giấu để sử dụng đã thực hiện như Cáo trạng đã xác định. Bị cáo xin nhận lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn T đã được CQĐT xử lý giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 71B4-598.05 do ông làm chủ sở hữu do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên ông không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người chứng kiến Trần Thanh T và Tô Văn S vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người ngày đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Thanh N là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng là

ma túy đã thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, kết luận giá định cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên bị cáo Huỳnh Thanh N đã có hành vi mua và cất giữ trái phép 1,7628 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 25/12/2023 tại ấp Tân Hòa, xã Tân Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và với tính chất hành vi của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng, vợ bị cáo đang mang thai và nuôi con nhỏ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì số 992/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Phan Trung Trực, Huỳnh Thanh N đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp kim loại có dòng chữ "Mentos" có kích thước 8,5cm x 4cm x 1cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02 do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K của Huỳnh Thanh Nhân được niêm phong trong phong bì có ký hiệu Đ01, trên phong bì có chữ ký tên và ghi họ tên của Nguyễn Văn Thuấn, Đoàn Quốc Khánh, Huỳnh Thanh N và Đinh Duy Thanh là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 71B4-598.05 CQĐT đã xử lý giao trả cho ông Huỳnh Văn T là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì số 992/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Phan Trung

Trực, Huỳnh Thanh N đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 hộp kim loại có dòng chữ "Mentos" có kích thước 8,5cm x 4cm x 1cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02 do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K của Huỳnh Thanh Nhân được niêm phong trong phong bì có ký hiệu Đ01, trên phong bì có chữ ký tên và ghi họ tên của Nguyễn Văn Thuấn, Đoàn Quốc Khánh, Huỳnh Thanh N và Đinh Duy Thanh là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Theo phiếu nhập kho số NKTV.19. ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

- Ghi nhận CQĐT đã xử lý giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển kiểm soát 71B4-598.05 cho ông Huỳnh Văn T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Tân Thủy (Ba Tri-Bến Tre);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tấn Tài